

Số: 79 /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” tại tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Quyết định số 209/QĐ-BVHTTDL ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” tại tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu “di sản văn hóa vừa là động lực vừa là mục tiêu” góp phần cho sự phát triển bền vững văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam. Đưa trang phục truyền thống phổ biến hơn trong cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao lòng tự hào, ý thức bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống các dân tộc.

- Tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn kết giữa phát triển kinh tế với bảo tồn và phát triển trang phục truyền thống của các dân tộc.

- Tăng cường đầu tư của nhà nước, đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa. Huy động nguồn lực của toàn xã hội cùng tham gia gìn giữ, bảo tồn và phát triển trang phục truyền thống của các dân tộc. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và ý thức bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa của toàn xã hội, các chủ thể văn hóa và tổ chức, cá nhân có liên quan. Có các giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số; thu hút sự quan tâm, trải nghiệm của công chúng, nhất là các đối tượng học sinh, sinh viên.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” phải đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Linh hoạt lồng ghép sử dụng các kết quả đã kiểm kê trong từng giai đoạn vào nhiệm vụ thường xuyên của các địa phương.



- Bám sát nội dung tại Quyết định số 209/QĐ-BVHTTDL ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phê duyệt.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian:

- Giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2025.

- Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030.

2. Địa điểm: Trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng.

III. NỘI DUNG VÀ PHÂN KỲ THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Tổ chức khảo sát, đánh giá, tiến hành kiểm kê và lập danh mục di sản văn hóa phi vật thể về trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số.

- Bảo tồn, khôi phục và phát huy di sản văn hóa phi vật thể về trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số.

- Tham gia tập huấn về phương pháp bảo tồn, phát huy và kỹ năng truyền dạy bảo tồn trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Tổ chức triển khai mặc trang phục truyền thống tại các trường dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức truyền truyền, quảng bá và phát huy di sản văn hóa phi vật thể trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số gắn phát triển du lịch.

2. Phân kỳ thực hiện

STT	Nội dung	Phân kỳ thực hiện	
		Giai đoạn 2019 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
1	Xây dựng kế hoạch, thành lập Tổ triển khai kế hoạch và tiến hành tổ chức tập huấn cho công chức, viên chức phụ trách lĩnh vực di sản văn hóa.	2019	
2	Cử viên chức Bảo tàng, các nghệ nhân, người có uy tín tham gia các lớp tập huấn, truyền dạy kỹ năng bảo tồn trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.	2020 - 2025	2026 - 2030
3	Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm kê trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số.	2020	2026
4	Sưu tầm trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.	2020 - 2022	2027
5	Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác	2021 - 2022	2028

	chính lý, bảo quản trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.		
6	Xây dựng bộ sưu tập trang phục dân tộc Khmer, dân tộc Hoa.	2022 - 2023	2029
7	Triển khai mặc trang phục dân tộc cho học sinh các cấp học trong các trường dân tộc nội trú, bán trú 02 buổi/tuần và các dịp lễ, tết, ...	2022	
8	Tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của trang phục các dân tộc thiểu số”.	2023	
9	Tăng cường công tác quảng bá và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể trang phục các dân tộc thiểu số: Trưng bày các bộ sưu tập trang phục dân tộc thiểu số.	2023 - 2025	2026 - 2030
10	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia cuộc Liên hoan trình diễn trang phục các dân tộc thiểu số (trình diễn trang phục (truyền thống, cách tân), người đẹp các dân tộc thiểu số); Ngày hội “Sắc màu văn hóa các dân tộc”, Lễ hội văn hóa thổ cẩm Việt Nam gắn với Ngày Đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, Ngày di sản Việt Nam, ... - Đưa chương trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với các lễ hội văn hóa, các sự kiện của địa phương. 	2020 - 2025	2026 - 2030

IV. GIẢI PHÁP VÀ KINH PHÍ

1. Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác truyền truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ công chức, viên chức hoạt động trên lĩnh vực di sản văn hóa từ tỉnh đến cơ sở về di sản văn hóa, trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.

- Lồng ghép các chương trình, dự án về phát triển văn hóa, trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa. Gắn bảo tồn, phát triển văn hóa dân tộc với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, bảo đảm mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế và văn hóa, giữa bảo tồn, phát huy và phát triển.

- Huy động nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước, từ xã hội hóa; khuyến khích và tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, khôi phục các trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách cho việc bảo tồn, phát huy giá trị của các trang phục truyền thống. Quan tâm đến các chính sách, chế độ ưu

đãi, khuyến khích các nghệ nhân trao truyền các kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng chuyên môn.

2. Kinh phí

- Ngân sách nhà nước:

+ Ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

+ Ngân sách địa phương: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa giao hàng năm về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Nguồn vốn lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội lồng ghép với chương trình mục tiêu phát triển văn hóa; Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Nguồn vốn huy động xã hội hóa, tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Nguồn lực do nhân dân đóng góp.

(Kèm theo dự toán chi tiết).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thành lập Tổ triển khai kế hoạch do lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm Tổ trưởng và chủ trì thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch thành phần và lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí để thực hiện theo đúng tiến độ.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, đánh giá kết quả và định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Ban Dân tộc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các nội dung, lồng ghép vào các chương trình kế hoạch hoạt động hằng năm và thực hiện các công việc khác có liên quan.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết của xã hội về bảo tồn di sản văn hóa dân tộc, xây dựng các chương trình, chuyên mục về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số và thực hiện các công việc khác có liên quan.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng kế hoạch phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai kế hoạch tuyên truyền vận động học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thực hiện việc mặc trang phục dân tộc theo kế hoạch và thực hiện các công việc khác có liên quan.

6. Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động thực hiện công tác vận động hội viên tham gia kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền theo kế hoạch; tư vấn miễn phí về kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền nhằm pháp huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số và thực hiện các công việc khác có liên quan.

7. Các sở, ban ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện thống nhất và lồng ghép các nội dung hoạt động của Kế hoạch với các chương trình, dự án liên quan.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Bố trí ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch được giao trên cơ sở Kế hoạch được duyệt vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Chỉ đạo Đài Truyền thanh, cơ quan thông tin tuyên truyền công tác kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam.

c) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo đúng nội dung Kế hoạch đã được phê duyệt và các quy định pháp luật hiện hành.

d) Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. / *lsh*

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL;
- Vụ Văn hóa dân tộc (Bộ VH-TT-DL);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Lưu: VX, HC. *lsh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



lsh
Ngô Hùng



DỰ TOÁN CHI TIẾT
(Kèm theo Kế hoạch số 79 /KH-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung thực hiện	Kinh phí và phân kỳ thực hiện		
		Tổng cộng	Giai đoạn 2019 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
1	Ngân sách Trung ương và địa phương đảm bảo	450.000	300.000	150.000
-	Sưu tầm trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.	200.000	100.000	100.000
-	Xây dựng bộ sưu tập trang phục dân tộc Khmer, dân tộc Hoa.	250.000	200.000	50.000
2	Ngân sách địa phương đảm bảo	2.250.000	1.500.000	750.000
-	Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn cho công chức, viên chức phụ trách lĩnh vực di sản văn hóa nhằm thực hiện tốt kế hoạch.	50.000	50.000	
-	Cử viên chức Bảo tàng, các nghệ nhân, người có uy tín tham gia các lớp tập huấn, truyền dạy kỹ năng bảo tồn trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.	200.000	100.000	100.000
-	Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm kê trang phục truyền thống của các dân tộc thiểu số.	300.000	150.000	150.000
-	Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác chính lý, bảo quản trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số.	200.000	100.000	100.000
-	Triển khai mặc trang phục dân tộc trong các trường dân tộc nội trú, bán trú 02 buổi/tuần và các dịp lễ, tết...	300.000	300.000	
-	Tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của trang phục các dân tộc thiểu số”.	100.000	100.000	
-	Tăng cường công tác quảng bá và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể trang phục các dân tộc thiểu số: Trưng bày các bộ sưu tập trang phục dân tộc thiểu số.	400.000	300.000	100.000
-	- Tham gia cuộc Liên hoan trình diễn trang phục các dân tộc thiểu số (trình diễn trang phục (truyền thống, cách tân), người đẹp các dân tộc thiểu số); Ngày hội “Sắc màu văn hóa các dân tộc”, Lễ hội văn hóa thổ cẩm Việt Nam gắn với Ngày Đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, Ngày di sản Việt Nam... - Đưa chương trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số gắn với các lễ hội văn hóa, các sự kiện của địa phương.	700.000	400.000	300.000
Tổng cộng		2.700.000	1.800.000	900.000